

HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN HOÁ 10 CUỐI HKII 2025-2026

PHẦN I. (Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được 0,25 điểm), **tổng =3,5 điểm.**

101		102		103		104	
1	C	1	A	1	C	1	D
2	A	2	A	2	C	2	A
3	B	3	C	3	B	3	C
4	B	4	D	4	B	4	C
5	D	5	D	5	D	5	A
6	B	6	C	6	D	6	A
7	C	7	A	7	A	7	B
8	A	8	A	8	D	8	D
9	B	9	D	9	C	9	C
10	A	10	C	10	B	10	B
11	B	11	C	11	C	11	B
12	D	12	B	12	A	12	B
13	B	13	D	13	B	13	D
14	B	14	B	14	C	14	D

Phần II: Mỗi câu 1 điểm (0,1; 0,25; 0,5; 1), tổng = 2,0 điểm

	101		102		103		104
1	ĐSĐS		SDDS		SDSD		DSDS
2	SSDD		DDSS		DSDD		DSSD

Phần III: Mỗi câu đúng được 0,25 điểm , tổng =1,5 điểm

	101		102		103		104
1	135	1	245	1	235	1	2
2	368	2	5	2	4	2	368
3	2	3	368	3	2	3	125
4	3	4	3	4	6	4	6
5	3	5	2	5	368	5	3
6	4	6	2	6	3	6	3

Phần IV: tổng =3,0 điểm

Câu 1. (0,5 điểm). Xác định biến thiên enthalpy của phản ứng sau ở điều kiện chuẩn:

$\text{SO}_2(\text{g}) + \frac{1}{2}\text{O}_2(\text{g}) \rightarrow \text{SO}_3(\text{l})$ biết nhiệt tạo thành $\Delta_f H^\circ_{298}$ của $\text{SO}_2(\text{g})$ là $-296,8 \text{ kJ/mol}$, của $\text{SO}_3(\text{l})$ là $-441,0 \text{ kJ/mol}$.

$$\Delta_r H^\circ = \sum (\nu_{\text{sản phẩm}} \cdot \Delta_f H^\circ(\text{sản phẩm})) - \sum (\nu_{\text{tham gia}} \cdot \Delta_f H^\circ(\text{tham gia}))$$

$$= 1 \times (-441,0) - (1 \times (-296,8) + \frac{1}{2} \times 0) = -144 \text{ kJ}$$

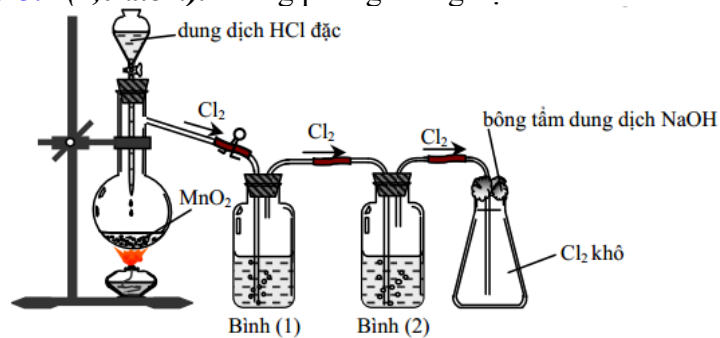
Nếu chỉ viết được công thức hoặc thay số mà chưa tính ra đáp án => cho 0,25 đ

Câu 2. (0,5 điểm). Cho phương trình hóa học phản ứng đơn giản: $2\text{NO}_{(\text{g})} + \text{O}_{2(\text{g})} \longrightarrow 2\text{NO}_{2(\text{g})}$. Khi tăng nồng độ NO lên 2 lần thì tốc độ phản ứng tăng lên mấy lần ?

Hướng dẫn giải: $v = k.[\text{NO}]^2.[\text{O}_2] \Rightarrow v' = k.[2\text{NO}]^2.[\text{O}_2] = 4.k.[\text{NO}]^2.[\text{O}_2] = 4v$

Nếu chỉ viết được công thức mà chưa tính ra đáp án => cho 0,25 đ

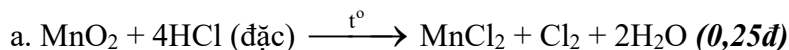
Câu 3. (1,0 điểm). Trong phòng thí nghiệm khí chlorine được điều chế theo sơ đồ sau:



Sơ đồ điều chế khí chlorine trong phòng thí nghiệm

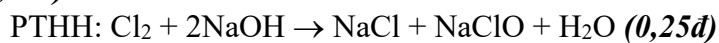
- Viết phương trình hoá học của phản ứng điều chế khí chlorine theo sơ đồ trên. (0,25đ)
- Xác định dung dịch trong các bình (1) và bình (2)? (0,25đ)
- Tại sao phải dùng bông tẩm dung dịch NaOH ? Giải thích bằng PTHH? (0,5đ)

Hướng dẫn giải



b Bình (1) đựng dung dịch NaCl bão hoà, bình (2) chứa H_2SO_4 đặc (0,25đ)

c. Bông tẩm NaOH để hấp thụ khí chlorine khi đầy bình nhằm đảm bảo an toàn thí nghiệm. (0,25đ)



Câu 4. (1,0 điểm). Viết PTPƯ chứng minh trong nhóm halogen: tính oxi hoá giảm dần từ F_2 đến Br_2

4PT : Mỗi PT đúng (cân bằng đúng, ghi rõ điều kiện) = 0,25đ. Nếu thiếu điều kiện trừ $\frac{1}{2}$ số điểm

C1

Phản ứng	Điều kiện
$\text{H}_2 + \text{F}_2 \rightarrow 2\text{HF}$	Phản ứng ngay ở nhiệt độ phòng và trong bóng tối
$\text{H}_2 + \text{Cl}_2 \rightarrow 2\text{HCl}$	Ánh sáng hoặc t°
$\text{H}_2 + \text{Br}_2 \rightarrow 2\text{HBr}$	$\sim 200^\circ\text{C}$, xúc tác Pt
$\text{H}_2 + \text{I}_2 \rightleftharpoons 2\text{HI} (*)$	$\sim 300^\circ\text{C}$, xúc tác Pt

C2

$\text{H}_2 + \text{F}_2 \rightarrow 2\text{HF}$	Phản ứng ngay ở nhiệt độ phòng và trong bóng tối
$\text{H}_2 + \text{Cl}_2 \rightarrow 2\text{HCl}$	Ánh sáng hoặc t°
$\text{Cl}_2 + 2\text{NaBr} \rightarrow 2\text{NaCl} + \text{Br}_2$	
$\text{Br}_2 + 2\text{NaI} \rightarrow 2\text{NaBr} + \text{I}_2$	